

Bản án số:01/2018/HNGĐ - ST
Ngày: 16/01/2018
V/v: “Ly hôn”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TƯ NGHĨA, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Dung.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đinh Thị Thu Hằng.

Ông Nguyễn Hồng Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lưu Quốc Trọng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Bà Hà Thị Cẩm Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 30/2017/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2017 về việc: “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2017/QĐXXST - HNGĐ ngày 12 tháng 12 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2017/QĐST - HNGĐ ngày 27 tháng 12 năm 2017, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Trần Thị Bích T, sinh năm: 1990; Địa chỉ: Xóm 6, thôn L, xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi; Có mặt.

2. *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn T, sinh năm: 1986; Địa chỉ: Đội 11, thôn A, xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. *Tại đơn khởi kiện ngày 16/10/2017, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Trần Thị Bích T trình bày:*

Chị và anh Nguyễn Văn T tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn vào ngày 16/6/2008 tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, sau đó thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, nhất là khoảng thời gian vợ chồng vào thành phố H làm ăn, anh T không chăm lo gia

đình, rượu chè, cờ bạc, thường xuyên chơi qua đêm không về nhà, chị có khuyên nhủ thì anh T xúc phạm, đánh đập chị. Gia đình hai bên nhiều lần hòa giải, động viên, anh T xin lỗi, hứa thay đổi và vì muốn giữ gìn hạnh phúc gia đình nên chị đã đồng ý cùng anh T về lại Quảng Ngãi sinh sống, làm ăn nhưng anh T không những không sửa chữa mà ngày càng lún sâu hơn vào rượu chè, cờ bạc, chị góp ý, khuyên nhủ thì bị anh T đánh đập. Trong khoảng thời gian này chị đang mang thai, vì quá áp lực về tinh thần, sức khỏe giảm sút nên đã bị sảy thai. Từ đầu tháng 11/2009 chị về nhà cha, mẹ đẻ sinh sống, vợ chồng ly thân từ đó đến nay. Chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Văn T.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

2. Bị đơn anh Nguyễn Văn T đã được triệu tập lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa

3. Tại phiên tòa, kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự về xác định quan hệ pháp luật, tư cách đương sự, thẩm quyền, thời hạn chuẩn bị xét xử, xác minh thu thập chứng cứ, thời hạn gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu và tổng đạt các văn bản tố tụng cho những người tham gia tố tụng, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục phiên tòa. Nguyên đơn chị Trần Thị Bích T chấp hành theo đúng quy định tại Điều 71 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn anh Nguyễn Văn T chưa chấp hành đúng quy định tại Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự. Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Trần Thị Bích T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền: Anh Nguyễn Văn T cư trú tại đội 11, thôn A, xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi nên Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về tố tụng: Tòa án đã triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng bị đơn anh Nguyễn Văn T vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[3] Về nội dung:

[3.1] Về quan hệ hôn nhân:

Chị Trần Thị Bích T và anh Nguyễn Văn T kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện và đã được Ủy ban nhân dân xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi cấp giấy đăng ký kết hôn vào ngày 16/6/2008 nên đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Theo chị T trình bày thì trong quá trình chung sống, vợ chồng có nhiều mâu thuẫn bất đồng quan điểm, anh T không chăm lo gia đình, cờ bạc, rượu chè, thường xuyên đánh đập chị. Trong khoảng thời gian chị mang thai vì quá áp lực về tinh thần, sức khỏe giảm sút nghiêm trọng nên đã bị sảy thai. Đối với anh T mặc dù đã được Tòa án triệu tập nhiều lần nhưng vẫn không đến Tòa án trình bày, hòa giải để vợ chồng đoàn tụ, không có ý kiến phản đối với yêu cầu khởi kiện của chị T. Căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ lời trình bày và yêu cầu ly hôn của chị T.

[3.2] Về con chung: Chị Trần Thị Bích T trình bày không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3.3] Về tài sản chung, nợ chung: Chị Trần Thị Bích T trình bày không có tài sản chung, nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí: Chị Trần Thị Bích T phải chịu 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về quan hệ hôn nhân, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2014/0004459 ngày 17 tháng 10 năm 2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi.

[5] Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 51, 56 của Luật hôn nhân và gia đình; các Điều 35, 147, 227, 266, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị Bích T về việc: “Ly hôn”. Chị Trần Thị Bích T được ly hôn với anh Nguyễn Văn T.

2. Về con chung: Chị Trần Thị Bích T trình bày không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Trần Thị Bích T trình bày không có tài sản chung, nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí: Chị Trần Thị Bích T phải chịu 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về quan hệ hôn nhân, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2014/0004459 ngày 17 tháng 10 năm 2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi.

Chị Trần Thị Bích T có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn Văn T vắng mặt tại phiên tòa

có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Tư Nghĩa;
- Chi cục THADS huyện Tư Nghĩa;
- UBND xã N, huyện T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Mỹ Dung